TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2019/HS-PT
Ngày 08-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thiệm

Các Thẩm phán: Ông Cao Văn Tuấn

Bà Phạm Thị Thanh Bình.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Mai Phương – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành p4hố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Mỹ Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 08/2019/TLPT-HS ngày 11 tháng 01 năm 2019 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2019/HS-ST ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận DK, thành phố Hải Phòng.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thị T, sinh ngày 04 tháng 6 năm 1972 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Tổ 2B phường 4, quận DK, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Huy K và bà Đặng Thị L; có chồng là Đinh Văn C1 và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Vũ Đình Minh – Luật sư của Văn phòng Luật sư Lam Sơn thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11h ngày 30/4/2018, anh Ngô Văn C đến nhà T chơi, tại đây, anh C có kể việc chị T2 nói T1 trong thời gian làm việc tại quán có trộm cắp tài sản nên

chị T2 cho T1 nghỉ. Nghe anh C nói vậy, T gọi điện cho T1 để cùng nhau đến nhà chị T2 hỏi về sự việc trên. Khoảng 12h30 ngày 30/4/2018, T, T1 cùng Đinh Thị Thu H đến nhà chị Nguyễn Thị T2 để nói chuyện. Hai bên lời qua tiếng lại, T đã lao vào túm tóc và đập đầu chị T2, còn T1 dùng tay túm tóc, tát vào mặt chị T2. Khi Phạm Thị Phương T3 (con gái chị T2) và bà Phạm Thị M (mẹ đẻ chị T2) vào can ngăn thì bị H đẩy ra, đến khi anh Ngô Văn C vào can ngăn thì T và T1 mới dừng lại. Sau đó, chị T2 được đi cấp cứu, chị T2 còn phát hiện khi bị đánh còn bị mất 01 nhẫn vàng 02 chỉ, 01 dây chuyền vàng 01 chỉ và 01 chiếc hoa tai vàng 01 chỉ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 227/2018/TgT ngày 17/5/2018 của Trung tâm pháp y Hải Phòng nhận định và kết luận: Chị Nguyễn Thị T2 bị chấn thương, gãy sưng tím một số noi, gãy xương sườn 9, 10 bên phải. Tỷ lệ phần trã tổn thương cơ thể do gãy 02 xương sườn, trong đó có 01 xương sườn gãy di lệch là 07%. Các thương tích trên có đặc điểm do vật tày tác động trực tiếp gây nên. Tay chân cũng được coi là vật tày.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị T và Đinh Thị T1 khai nhận hành vi gây thương tích cho chị T2 như đã nêu trên nhưng đối với tổ cáo của chị T2 bị mất một số trang sức trong lúc bị đánh, T và T1 khai không biết và không có hành vi chiếm đoạt tài sản của chị T2.

Tại Bản án sơ thẩm số 29/2018/HS-ST ngày 22/11/2018, Tòa án nhân dân quận DK, thành phố Hải Phòng đã căn cứ điểm i khoản 1 Điều 134; Điều 17, Điều 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 và xử phạt Nguyễn Thị T: 06 (Sáu) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, còn quyết định hình phạt đối với bị cáo khác, bồi thường dân sự, tuyên nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo Bản án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 29/11/2018, bị cáo Nguyễn Thị T có đơn kháng cáo đều với nội dung xin được cải tạo ngoài xã hội. Việc kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết.

** Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau:*

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân; vai trò, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 06 tháng tù là thỏa đáng, không nặng. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo có cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới: Bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Hữu Khanh tham gia kháng chiến là thương binh hạng 4/4; bị cáo đã nộp số tiền 17.400.000 đồng là tiền bồi thường dân sự theo Bản án cấp sơ thẩm đã tuyên và tiền án phí; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Xét thấy, bị cáo có nhân

thân tốt, không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội không có sự bàn bạc, rủ rê; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã bồi thường cho bị hại; có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo ngoài xã hội, có thể áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Hình sự 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo: Chuyển sang hình phạt khác thuộc loại nhẹ hơn.

** Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị T*: Luật sư nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Hành vi tấn công bị hại của bị cáo T là do nóng vội, thiếu suy nghĩa, nông nổi. Nay bị cáo T đã khắc phục bồi thường cho bị hại và người liên quan số tiền 17.400.000 đồng; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo; cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn sơ thẩm, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

[2] Khoảng 12h30 phút ngày 30/4/2018, sau khi nghe anh C kể lại việc chị T2 cho T1 nghỉ làm vì trộm cắp đồ ở quán, các bị cáo Nguyễn Thị T, Đinh Thị T1 đã cùng nhau đến nhà chị T2 . Khi đến nhà chị T2, giữa 2 bên xảy ra cãi cọ, chửi bới nhau, T và T1 đã xông vào dùng tay, chân đánh chị T2 khiến chị bị thương tích làm giảm 7% sức khỏe, chị T2 có làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án. Hành vi của các bị cáo có tính chất côn đồ nên Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Thị T và Đinh Thị T1 về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Xét kháng cáo xin được cải tạo ngoài xã hội của bị cáo:

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân, vai trò và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 06 tháng tù là thỏa đáng, không nặng.

[4] Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo T cung cấp thêm được các tình tiết giảm nhẹ mới: Bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Hữu K tham gia kháng chiến là thương binh hạng 4/4; bị cáo đã nộp số tiền 17.400.000 đồng là tiền bồi thường dân sự theo Bản án cấp sơ thẩm đã tuyên và tiền án phí; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, phạm tội

lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội không có sự bàn bạc, rủ rê; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã bồi thường toàn bộ cho bị hại; có nơi cư trú rõ ràng, có công việc, thu nhập ổn định, có khả năng tự cải tạo ngoài xã nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ quy định tại Điều 36 Bộ luật Hình sự cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Bị cáo T có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo. Bị cáo T có vai trò cao hơn bị cáo T1 nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự hơn bị cáo T1 nên mức hình phạt của 2 bị cáo là ngang nhau. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo T và chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên và Luật sư tại phiên tòa: Chuyển sang hình phạt khác thuộc loại nhẹ hơn (cải tạo không giam giữ).

[5] Về án phí: Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Sửa Bản án sơ thẩm: Chuyển sang hình phạt khác thuộc loại nhẹ hơn (Chuyển hình phạt tù sang cải tạo không giam giữ)

2. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 134; Điều 17, Điều 58; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự 2015 và xử phạt Nguyễn Thị T: 18 (*Mười tám*) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị T cho Ủy ban nhân dân phường HT, quận DK, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo T. Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo.

Ghi nhận việc bị cáo Nguyễn Thị T đã nộp 17.400.000 đồng tiền bồi thường dân sự, án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm tại các Biên lai thu tiền số AA/2010/5683 ngày 28/3/2019 và số AA/2010/5681 ngày 21/12/2018 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Thị T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án số 29/2018/HS-ST ngày 22/11/2018 của Toà án nhân dân quận DK, thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND TPHP;
- VKSND quận DK;
- PV27 Công an TPHP;
- Công an quận DK;
- Toà án quận DK;
- Cơ quan THA HS quận DK;
- Sở Tư pháp TP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thiệm